

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2022/HS-ST

Ngày: 29 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Khanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Phan Phương Huệ**

Ông Vũ Quý Đông

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hà Thị Tuyết Mai** - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Phương Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2022/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Trung P**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/10/1989; Nơi đăng ký HKTT + chỗ ở hiện tại: Khu Đ, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Tiến Đ, sinh năm 1964 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968; Vợ: Chưa có; có 02 con (con lớn sinh năm 2012; con nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân:

+ Bản án Hình sự sơ thẩm số 20/2009/HSST ngày 30/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ: Xử phạt Hà Trung P 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, P chấp hành xong án phạt tù ngày 30/8/2010, chấp hành xong án phí HSST 50.000 đồng ngày 20/5/2009.

+ Bản án Hình sự sơ thẩm số 10/2019/HSST ngày 14/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ: Xử phạt Hà Trung P 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, P chấp hành xong án phạt cải tạo không giam giữ ngày 02/11/2020, P được miễn án phí HSST.

+ Ngày 08/9/2022, Công A thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, mức phạt 2.500.000 đồng. P chưa nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công A tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Quang A, sinh năm 1957.

HKTT: Khu P, thị trấn Đ, huyện Đ. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1982.
HKTT: Khu Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 13/7/2022, Cơ quan điều tra Công A huyện Đoan Hùng đã tiếp nhận tin báo về tội phạm của ông Lê Quang A, sinh năm 1957, HKTT: Khu P, thị trấn Đ, huyện Đ do Công A thị trấn Đ, huyện Đ chuyển đến với nội dung: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 13/7/2022 ông A dựng chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave RSX màu đen, biển kiểm soát 19E1-254.87 do ông A làm chủ ở sân trước nhà tại khu P, thị trấn Đ, xe có chìa khóa cắm ở ổ cắm điện. Đến khoảng 9 giờ 40 phút cùng ngày ông phát hiện bị kẻ gian trộm cắp mất chiếc xe máy trên.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra Công A huyện Đoan Hùng đã tiến hành các biện pháp điều tra, xác minh và xác định người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông A là : Hà Trung P, sinh năm 1989. HKTT: Khu Đ, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ cụ thể như sau:

Do Hà Trung P là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên bỏ nhà sống lang thang từ tháng 1 năm 2022. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 13/7/2022, P đến các tàu chở cát, sỏi đang neo đậu tại ven bờ sông Lô, khu vực gần tượng đài chiến thắng Sông Lô thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ để xin việc làm thuê nhưng không được nhận. P đi bộ lên đường đê, đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết ra Quốc lộ 2. Khi đến ngã ba Quốc lộ 2 đường rẽ vào bể bơi thuộc khu P, thị trấn Đ thì P xuống xe. P đứng ở ngã ba phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen, BKS 19E1-254.87 của ông Lê Quang A, sinh năm 1957, HKTT: Khu P, thị trấn Đ, huyện Đ dựng trước sân nhà không có người trông coi, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Quan sát xung quanh thấy không có người nên P nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. P đi lại vị trí để xe, thấy trên xe có treo 01 mũ bảo hiểm màu đen, loại mũ thời trang nửa đầu. P lấy mũ bảo hiểm đội lên đầu rồi dắt lùi xe ra đường Quốc lộ 2. P ngồi lên xe dùng chìa khóa cắm sẵn ở ổ khóa điện để nổ máy rồi điều khiển xe đi theo Quốc lộ 2 đi về huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để tiêu thụ xe. Khi đến Khu Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, P rẽ vào quán sửa chữa xe mô tô của anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1986, HKTT: Khu Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc và đặt vấn đề muốn cầm cố chiếc xe này. P nói với anh P đây là xe của mẹ P cho, do đang cần tiền nên muốn cầm cố chiếc xe này, giấy tờ xe mẹ P đang giữ sẽ gửi xuống sau. Do xe không có giấy tờ nên anh P không đồng ý nhận cầm cố cho P. Lúc này có anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1982, HKTT: khu Đ, xã Y, huyện V đang sửa xe tại quán của anh P, thấy P có ý định cầm cố xe và do xe của anh S đang hỏng, không có phương tiện đi lại nên anh S hỏi mua của P chiếc xe này. Sau khi thỏa thuận, P đồng ý bán xe cho anh S với giá 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng). Anh S đã trả tiền cho P và nhận chiếc xe để sử dụng. Số tiền bán xe P đã chi tiêu cá nhân hết. Chiếc mũ bảo hiểm P đã vứt bỏ, nhưng không nhớ vứt ở vị trí nào.

Sáng ngày 13/7/2022 ông Lê Quang A đã đến Công A thị trấn Đ, huyện Đ trình báo sự việc. Ngày 10/8/2022 Bị cáo làm việc với Công A huyện Đoan Hùng và nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như đã nêu trên và khai nhận sau khi bán chiếc xe được số tiền 5.500.000đ bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Cơ quan CSĐT Công A huyện Đoan Hùng đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng định giá chiếc xe mô tô bị chiếm đoạt và chiếc mũ bảo hiểm. Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 28/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng kết luận: “Giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đen, biển số 19E1-254.87, số khung: 382XGY037268, số máy: JA38E0117382, sản xuất năm 2017, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 07/2022 có giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng chẵn)”. Tại bản kết luận định giá tài sản số 71/KL-HĐĐGTS ngày 14/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng kết luận: “Giá trị 01 chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ lưới chai thời trang nửa đầu, không nhãn hiệu, bằng nhựa màu đen, không có lớp đệm phía trong mũ, có quai đeo màu đen, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 13/07/2022 có giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng)”.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSĐH ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Hà Trung P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Hà Trung P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Trung P từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 01/9/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự;

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19E1-254.87 cho chủ sở hữu là ông Lê Quang A. Ông Lê Quang A không yêu cầu bồi thường gì về mặt dân sự nên không phải giải quyết.

Buộc bị cáo Hà Trung P phải trả lại cho anh Nguyễn Đình S số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng), do anh S đã trả cho P để mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 19E1-254.87 ngày 13/7/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Xác nhận Cơ quan điều tra Công A huyện Đoan Hùng đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 19E1-254.87 cho ông Lê Quang A.

Về án phí: Bị cáo là hộ cận nghèo thuộc đối tượng được miễn án phí, nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại toà án và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo P đã khai nhận hành vi, vi phạm pháp luật của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 13/7/2022, tại Khu P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Hà Trung P đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đen, biển số 19E1-254.87 và 01 chiếc mũ bảo hiểm của ông Lê Quang A, sinh năm 1957, HKTT: Khu P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Tổng giá trị tài sản P chiếm đoạt của ông Lê Quang A là 10.020.000 đồng. (Mười triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự công cộng, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Vì vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng truy tố bị cáo Hà Trung P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần phạm tội cũng như bị xử phạt vi phạm hành chính mà không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Do vậy cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, cần xem xét cho bị cáo mức hình phạt từ 12 đến 15 tháng tù theo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo thấy rằng: Qua xác minh bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo, sống cùng gia đình, không có tài sản riêng gì giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Quang A là người bị hại đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 19E1-254.87 bị trộm cắp. Chiếc xe ông A nhận lại có đặc điểm như lúc bị mất, không bị hư hỏng gì nên ông A không có yêu cầu, đề nghị gì. Đối với chiếc mũ bảo hiểm bị mất, do giá trị thấp nên ông A không yêu cầu P phải bồi thường là phù hợp, cần chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đình S đề nghị Hà Trung P phải trả lại cho anh số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng), do anh S đã trả cho P để mua chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 19E1-254.87 ngày 13/7/2022. Cần buộc bị cáo trả số tiền 5.500.000 đồng cho anh S.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công An huyện Đoan Hùng đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 19E1-254.87 cho ông Lê Quang A là phù hợp.

Về chiếc mũ bảo hiểm, loại mũ lưỡi chai thời trang nửa đầu, không nhãn hiệu, bằng nhựa màu đen, không có lớp đệm phía trong mũ, có quai đeo màu đen do không thu giữ được nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về hành vi giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi với chị Nguyễn Thị A của Hà Trung P, cơ quan điều tra đã chuyển việc vụ việc đến cơ quan điều tra huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

[8] Đối với anh Nguyễn Đình S là người mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đen, biển số 19E1-254.87 của P ngày 13/7/2022, tuy nhiên khi mua chiếc xe anh S không biết tài sản này cho P trộm cắp mà có. Vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo là cận hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

[11] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Hà Trung P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Xử phạt bị cáo Hà Trung P 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 01/9/2022

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự;

+ Ông Lê Quang A không yêu cầu P phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Buộc bị cáo Hà Trung P trả lại cho anh Nguyễn Đình S số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận Cơ quan điều tra Công A huyện Đoan Hùng đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 19E1-254.87 cho ông Lê Quang A. (Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 15 tháng 10 năm 2022 của Cơ quan điều tra Công A huyện Đoan Hùng).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bị cáo Hà Trung P.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công An huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam Công An tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khanh